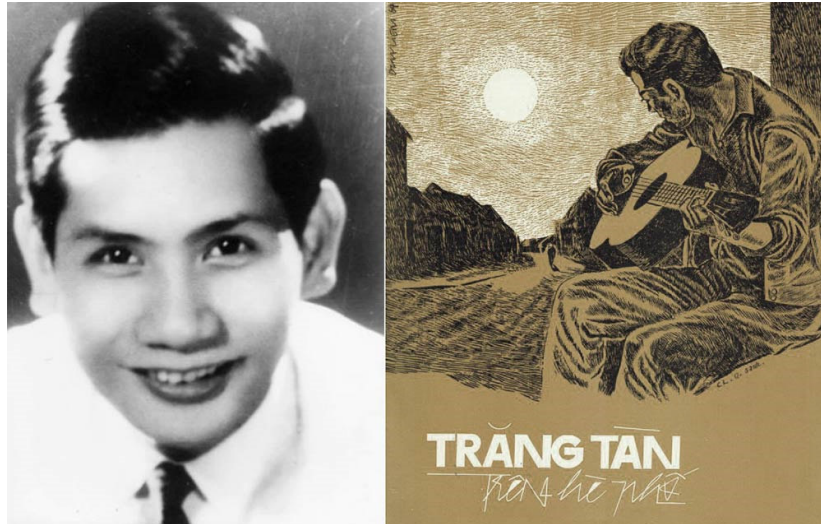


## Cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ Tác giả của Trăng Tàn Trên Hè Phố, Những Ngày Xưa Thân Ái...



Nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ là một trong những nhạc sĩ tiêu biểu của dòng nhạc vàng. Ông có rất nhiều sáng tác bất hủ thuộc nhiều thể loại, tiêu biểu là các bài hát đậm chất dân ca và mang tình yêu quê hương tha thiết như *Thương Quá Việt Nam*, *Bến Duyên Lành*, *Thuyền Hoa*, *Hoa Vãn Nở Trên Đường Quê Hương*, *Đường Về Hai Thôn*, *Chuyến Tàu Về Quê Ngoại*...

Ông cũng là tác giả của 2 trong số những bài hát hay nhất viết về mẹ là *Bông Hồng Cài Áo* và *Bóng Mát*. Ngoài ra những sáng về người lính của ông cũng đã được nhiều người yêu nhạc vàng thuộc nằm lòng là *Trăng Tàn Trên Hè Phố*, *Những Ngày Xưa Thân Ái*, *Đan Áo Mùa Xuân*.

Nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ sinh năm 1930, là con út trong một gia đình nghèo có đến 13 người con ở An Nhơn – Bình Định. Khác với hai người anh ruột chọn lựa đi theo nghiệp cầm bút là nhà thơ Phạm Hồ và nhà văn Phạm Văn Ký, Phạm Thế Mỹ theo nghiệp âm nhạc.

Từ nhỏ, Phạm Thế Mỹ thổi sáo trúc hay nổi tiếng khắp vùng, nhưng người cha sợ nhạc cụ này sẽ làm con bị ho lao nên khuyên chuyển sang chơi guitar. Từ lúc làm quen với cây đàn guitar, Phạm Thế Mỹ cũng bắt đầu tập tành sáng tác.

Từ năm 1947 đến năm 1949, ông học và hoạt động văn nghệ trong trường Thiếu sinh quân ở Liên khu 5. Đầu thập niên 1950, ông làm công tác tuyên huấn và làm phóng viên cho báo Quân đội Nhân dân. Sáng tác đầu tay của ông ra đời trong thời gian này là bài *Nắng Lên Xóm Nghèo*, ngay lập tức được công chúng đón nhận. Sau đó ông sáng tác thêm hàng loạt ca khúc ngợi ca quê hương là *Bến Duyên Lành*, *Lúa Về Đêm Trăng*...

Sau Hiệp định Geneve 1954, nhạc sĩ ông được tổ chức phân công ở lại miền Nam hoạt động. Năm 1959, ông học trường Quốc gia Âm nhạc Sài Gòn. Từ 1959 đến

1970 ông dạy Việt văn và âm nhạc tại các trường trung học tư thục Bồ đề, Tây Hồ, Sao Mai, Bán Công, Nguyễn Công Trứ, Tân Thanh... ở Đà Nẵng.

Trong những năm 1965-1966, Phạm Thế Mỹ từng bị bắt giam vì tham gia tích cực phong trào chống chính quyền. Đó cũng là thời gian ông sáng tác ca khúc bất tử *Bông Hồng Cài Áo*. Ra tù, ông sáng tác các bài hát như *Hoa Vĩ Nữ Trên Đường Quê Hương*, *Người Về Thành Phố*, *Rạng Đông Trên Quê Hương Việt Nam*, *Ngựa Hồng Trên Đồi Cổ Non*, *Thương Quá Việt Nam*... được phổ biến trong phong trào học sinh – sinh viên Sài Gòn.

Từ năm 1970 đến 1975, ông là trưởng phòng Văn-Mỹ-Nghệ của Viện Đại học Vạn Hạnh.

Trong thời gian công tác tại Viện Đại học Vạn Hạnh, ông quen với một nữ sinh viên của trường là Nguyễn Thị Diệu Lý, người đã hát bài “*Bông Hồng Cài Áo*” trong lần đầu tiên được chọn vào Đội văn nghệ Vạn Hạnh. Họ đều là người cùng quê Diệu Lý ở thành phố Quy Nhơn. Họ nảy sinh tình cảm và kết hôn vào năm 1975.

### Ca sĩ Diệu Lý

Trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Phạm thế Mỹ, ca khúc *Những Ngày Xưa Thân Ái* là một trong những bài nổi tiếng và được công chúng yêu thích nhất. Ít người biết rằng bài hát này được lấy cảm hứng từ một bài thơ cùng tên của người anh ruột của ông là nhà thơ Phạm Hồ.

Phạm Thế Mỹ có hai người anh trai đều viết văn, người anh đầu tiên là nhà báo Phạm Văn Ký, đã định cư ở Pháp từ thập niên 1960. Người anh thứ hai là Phạm Hồ, tập kết ra Bắc năm 1954, trở thành nhà thơ có đóng góp đặc biệt về thể loại văn học thiếu nhi ở miền Bắc.

Khi Phạm Hồ in tập thơ *Những Ngày Xưa Thân Ái* ở miền Bắc, thì ở miền Nam, nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ đã dựa vào đó viết thành nhạc.

Ca khúc *Những Ngày Xưa Thân Ái* của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ có nội dung là hai người bạn thân từ thuở nhỏ, lớn lên trong thời điều linh mất mát và tưởng nhớ về nhau. Còn nội dung trong bài thơ *Những Ngày Xưa Thân Ái* của nhà thơ Phạm Hồ cũng là 2 người bạn thuở nhỏ nhưng lớn lên lại ở hai chiến tuyến khác nhau.

Sau năm 1975, Phạm Thế Mỹ công tác tại Phòng Văn hóa – Thông tin Quận 4. Ông bắt đầu sáng tác những bài hát nhạc đỏ như: “Nhớ ơn Bác, nhớ ơn Đảng”, “Thắm đượm duyên quê”, “Lêna Belicova”... Sau khi nghỉ hưu, ông sống âm thầm, thiếu thốn tại căn nhà chung cư ở Quận 4. Cuộc sống khó khăn của Phạm Thế Mỹ thời gian đó được trang báo giaoduc.edu.vn kể lại như sau:

*Sau một thời gian dạy học, Nhà nước cấp cho bà Diệu Lý (vợ Phạm Thế Mỹ) một căn nhà ở Tân Thuận, nhưng chỉ ở đó một thời gian vì không tiện trong việc đi lại ca hát, làm việc cho cả hai. Vì thế, lãnh đạo Nhà Văn hóa Q.4 tạo điều kiện cho vợ chồng ông về ở trong một căn phòng tạm của Nhà Văn hóa. Trong khi bao người mong được có chỗ an cư thì ngược lại nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ bàn với vợ trả căn nhà ấy. Bà Diệu Lý nhớ lại: “Thời gian đó đồng lương nghề giáo không đủ sống, tôi đi ca hát*

*nhưng bữa ăn chỉ có cơm với tương, chao và rau. Anh Mỹ bảo mình cũng chưa đến nỗi thiếu chỗ ở, thôi thì trả lại để Nhà nước cấp cho người khác khó khăn hơn mình”.*

Thời gian sống ở căn phòng tạm của Nhà Văn hóa Q.4 là khi ông cho ra đời nhiều sáng tác nhất. Cường độ làm việc của ông gấp đôi, thậm chí gấp 3 lần nhạc sĩ khác. Những hôm cúp điện, ông thắp đèn dầu cắm cúi viết nhạc đến sáng. Suốt một thời gian dài như thế, sức khỏe ông ngày càng sa sút. Từ đó, những cơn đột quỵ đến với ông thường xuyên. Bệnh tình chưa lành hẳn, bác sĩ khuyên ông nên dành thời gian để nghỉ ngơi nhưng ông lại lao vào làm việc. Vì thế, ông lại bị tai biến nặng. Có thời kỳ ông không thể tự đi lại được.

Nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ mất vào lúc 3 giờ sáng ngày 16 tháng 1 năm 2009, sau thời gian dài bị bệnh, hưởng thọ 79 tuổi.

Cùng với nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ và Hoài An thì Phạm Thế Mỹ là 3 trong số ít các nhạc sĩ chuyên sáng tác nhạc tình tự dân tộc, ngợi ca quê hương, đất nước và con người với số lượng bài hát nhiều nhất và được yêu thích nhiều nhất.

Dù là ở thời kỳ nào, Phạm Thế Mỹ cũng có sáng tác nổi tiếng để ngợi ca quê hương và con người Việt Nam, những bài hát thể hiện niềm chờ mong một ngày rạng đông hé dawning và xua đi đêm dài của lửa binh. Thập niên 1950, ông có *Nắng Lên Xóm Nghèo*, *Bến Duyên Lành*, thập niên 1960 là *Đường Về Hai Thôn*, thập niên 1970 là *Thương Quá Việt Nam*, *Chuyến Tàu Về Quê Ngoại*, *Rạng Đông Trên Quê Hương Việt Nam*, *Ngựa Hồng Trên Đồi Cỏ Non...*

Nhắc đến đôi song ca Ngọc Cẩm Nguyễn Hữu Thiết, người ta thường nhắc đến nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ với 2 ca khúc quê hương gắn liền với đôi song ca này là *Trăng Rụng Xuống Cầu* và *Gạo Trắng Trăng Thanh*. Ngoài ra, đôi vợ chồng nghệ sĩ nổi tiếng này còn trình bày hầu hết các ca khúc làng quê của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ, mà nổi tiếng nhất 2 ca khúc *Bến Duyên Lành* và *Đường Về Hai Thôn*. Mời các bạn nghe lại:

### **Bến Duyên Lành**

*Ai đi qua trên bến nước làng tôi  
Dừng chân nghe cô lái hát khoan hò  
Hò hò ơi  
Bên bến tự do trăng nước xuôi dòng trôi  
chim trắng bay ngàn lối*

*Click để nghe Ngọc Cẩm – Nguyễn Hữu Thiết hát Bến Duyên Lành trước 1975*

### **Nắng Lên Xóm Nghèo**

Đây được xem là sáng tác đầu tiên của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ, và ngay từ những sáng tác đầu tiên khi bắt đầu sáng tác nhạc, ông thường sáng tác về làng quê, về những tin yêu cuộc sống dù vẫn còn nhiều vất vả mưa nắng:

*Đây xóm nghèo quê tôi khi nắng lên  
Hương lúa ngọt tình quê thêm triu mến  
Đôi bướm vàng nhẩn như khi quuyến luyến  
Và cô gái làng ngẩn ngơ mơ tình duyên*

## **Đường Về Hai Thôn**

Bài hát về một miền quê thanh bình, nơi có 2 thôn cách nhau bằng một dòng sông, có ẩm áp tình nồng thắm gắn chặt tình đôi lứa. Cho đến nay đây vẫn là 1 trong những bài hát quê hương được yêu thích nhất.

## **Chuyến Tàu Về Quê Ngoại**

Trong tâm thức của nhiều người, nhiều thế hệ, quê ngoại thường gợi những niềm nhớ nhung xa xăm, là bởi vì đường về quê ngoại thường xa dịu vợi, mịt mờ khuất nẻo, nên gợi thật nhiều cảm xúc:

*Ngày xưa trên những con tàu  
Về quê thăm ngoại ngày xưa  
Mẹ may cho ta áo mới  
Còn thêm bánh pháo đỏ tươi  
Tàu ơi nhớ chăng ngày vui*

## **Bóng Mát**

Bài hát viết về tình yêu, quê hương và lòng mẹ, nói về nỗi tiếc nuối về những ngày ấu thơ tươi đẹp nơi quê nhà yêu dấu đã qua. Bài hát nhắc về những hình tượng quê hương đặc trưng nhất, bình dị nhất, như là cây đa trường cũ, bóng tre xanh, ngõ trúc... vốn rất thân thuộc với nhiều người từng được lớn lên ở chốn đồng quê:

*Còn đâu nữa! còn đâu nữa!  
Tiếng hát ca dao ru tôi vào đời  
Còn đâu nữa! còn đâu nữa!  
Tiếng hót chim non cây đa trường cũ  
Với bóng tre xanh đong đưa nhịp võng,*

## **Rạng Đông Trên Quê Hương Việt Nam**

Một bài hát thể hiện niềm tin phơi phới rằng một ngày rạng đông sẽ về lại quê hương, xua đi bóng đêm dài của lửa binh:

*Chờ rạng đông đêm dài Việt Nam  
Chờ bình minh trong hồn rực sáng  
Chim trắng bay về nở muôn đoá hoa rừng  
Lúa chín mừng anh em  
Mừng đất nước qua rồi đêm đen*

## **Dựng Lại Quê Hương**

Sau khi rạng đông ló dạng, cũng là lúc toàn dân chung sức dựng lại quê hương:

*Dựng lại quê hương ta  
Từng nụ hoa, từng đọt lá  
Từng ụ rơm, từng đàn gà*

*Dựng lại quê hương ta  
Để cỏ khô thành ngọn lúa  
Để trẻ thơ được cười đùa...*

### **Ngựa Hồng Trên Đồi Cỏ Non**

Bài hát mượn hình ảnh ngựa hồng để nói về quê hương qua hai thời kỳ. Những năm xưa đồng hoang cỏ cháy, lá úa cây khô, ngựa hồng đi trong tiếng khóc và nước mắt, là biểu trưng cho người Việt qua bao năm tháng lầm than. Nhưng dù bao tang thương, ngựa không khuyu ngã và vẫn tiếp tục đi vì biết rằng ở phía trước sẽ có ngọn suối thơm ngon và những đồng cỏ xanh tươi.

Qua một giai đoạn khác, khi đã hiên ngang bước qua hết những gian nan, đã gặp được miền thảo nguyên xanh ngát, bầy ngựa hồng lại đưa nhau về quê hương, dựng lại đường hoa đã bỏ quên năm nào, dựng lại những tươi xanh trên đồng xưa, trên quê hương dấu yêu.

### **Thương Quá Việt Nam**

Bài hát được sáng tác vào thời kỳ Hòa đàm Ba Lê chuẩn bị được ký kết, trong tâm thức đón chờ ngày thanh bình về lại trên quê hương, nhiều nhạc sĩ nhạc vàng đã sáng tác những ca khúc đầy niềm tin yêu và hy vọng, trong đó có Phạm Thế Mỹ với *Thương Quá Việt Nam*. Bài hát là những lời yêu quê hương, yêu con người tha thiết:

*Yêu thương người yêu thương ta  
Yêu luôn những thú hoang rừng già  
Yêu bạn bè như yêu ta  
Ôi thương quá trái tim Việt Nam*

### **Thuyền Hoa**

Đây cũng là một sáng tác nhân dịp năm 1973 của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ, với ước vọng chờ mong một tương lai mới cho quê hương, để đôi lứa được tròn duyên và anh sẽ được đưa nàng về trên con thuyền hoa bên dòng sông quê...

*Đông Kha*

# Di sản VNCH đã gìn giữ một nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ ra sao?



20/03/2022 ~ Tuấn Khanh

Nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ mất vào ngày 16 Tháng Một, năm 2009, mọi thứ trong đời ông như cũng lặng lẽ tàn dần kể từ sau năm 1975. Có vẻ nằm ngoài suy nghĩ của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ, cũng như rất nhiều người yêu âm nhạc – vốn vẫn quan sát cuộc đời và sự nghiệp của ông, cứ tưởng rằng sau khi miền Nam bị sụp đổ, chế độ mà nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ âm thầm phục vụ đã thắng thế và thuận lợi – nhưng dường như ông lại không nhận được sự đối xử xứng đáng từ các đồng chí của mình.

Cuộc đời của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ là một trong những câu chuyện đầy trớ trêu của lịch sử âm nhạc Việt Nam. Là một người nằm vùng trong lòng chế độ Việt Nam Cộng Hòa, nhưng ông lại trở nên vô cùng nổi tiếng nhờ vào xã hội tự do sáng tác, và tinh thần đón nhận âm nhạc vô cùng cởi mở của người miền Nam Việt Nam.

Suốt trong những năm dài mà nền văn hoá nghệ thuật của VNCH bị từ chối, bị kiểm duyệt, có lẽ nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ là người cảm nhận rõ nhất sự cay đắng, khi nghe các trung tâm âm nhạc hải ngoại ở Pháp, Mỹ... vẫn trình bày các ca khúc của mình. Ở các ngôi nhà cửa khép kín, trong lòng hẻm nhỏ Sài Gòn hay bất cứ đâu Việt Nam, người ta vẫn mở những bài hát làm nên tên tuổi của ông *Những ngày xưa thân ái, Hoa vẫn nở trên đường quê hương, Trăng tàn trên hè phố*... Ngược lại, những bài hát mới viết sau 1975, chỉ là hương hoa đóng góp cho thời thế, và hôm nay còn mấy ai nhớ và hát?

Lịch sử âm nhạc Việt Nam, bị cuốn vào giai đoạn chiến tranh quốc gia – cộng sản hơn 20 năm, kéo theo những mảnh đời và những điều trái ngang. (...) Và nếu đoạn đời về sau, với những phút cuối nói thật, nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý nếu không cho biết rằng ông luôn đau đầu về bài *Dư Âm* – ca khúc mà ông bị đầu tố là “tình cảm tiểu tư sản”, nên phải viết kiểm điểm và thề từ bỏ để được sống còn, ai biết được trong trái tim những người nghệ sĩ ấy mang nỗi niềm gì?

Tiểu sử của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ ghi là ông sinh tại Đập Đá, An Nhơn, Bình Định, là con thứ 11 của gia đình trung lưu. Ông có hai người anh là nhà văn Phạm Văn Ký và nhà văn Phạm Hồ. Từ năm 1947 đến năm 1949, nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ học và

hoạt động văn nghệ trong trường Thiếu sinh quân ở Liên khu 5. Lúc nhỏ, ông có năng khiếu vượt trội về sáo. Tuy nhiên, đam mê của ông không được cha ủng hộ vì cho rằng chơi sáo dễ mắc bệnh lao, cha ông khuyên ông chơi guitar.

Đầu thập niên 1950, ông làm công tác tuyên huấn và làm phóng viên cho báo Quân đội Nhân dân. Sáng tác đầu tay của ông ra đời trong thời gian này là bài *Nắng lên xóm nghèo*.

Sau hiệp định Geneve, Phạm Thế Mỹ được tổ chức cách mạng bố trí ở lại miền Nam. Năm 1959, ông học trường Quốc gia Âm nhạc Sài Gòn. Từ năm 1959 đến năm 1970, ông dạy Việt văn và âm nhạc tại các trường trung học tư thực Bồ Đề, Tây Hồ, Sao Mai, Bán Công, Nguyễn Công Trứ, Tân Thanh,... tại Đà Nẵng. Khoảng năm 1965–1966, ông bị bắt khi trà trộn vào các phong trào phản kháng của Phật giáo Miền Nam để chống chế độ VNCH.

Lịch sử không thể thay đổi việc ông Phạm Thế Mỹ là một người của miền Bắc Việt Nam cài vào miền Nam, nhưng lịch sử cũng không thể phủ nhận ông là một nhạc sĩ tài hoa. Đã có nhiều người dành thời gian để phân tích từng câu từng chữ trong những bài hát trước năm 1975 của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ và chỉ ra việc ẩn giấu những tình cảm dành cho bộ đội Bắc Việt cũng như là nhằm chống phá chế độ Việt Nam Cộng Hòa,

Thế nhưng sự nghiệp của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ phải nói là vô cùng rục rỡ trong lòng chế độ mà ông ta luôn tìm cách chống lại nó. Quả là mỉa mai. Vì bởi chính nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ không thể ngờ được chính vì những bài hát tưởng như tình ca mùi phấn chiến đó đã chặn đứng sự nghiệp của ông sau năm 1975. Tài năng của ông có vẻ là không được công nhận đủ và đúng khi chỉ được sắp xếp là một nhân viên văn hoá thông tin của quận 4, Sài Gòn, và rồi qua đời trong hoàn cảnh khó khăn và lặng lẽ.

(...)

Nhà văn Nguyễn Đình Bồn có kể lại rằng vào năm 1994, khi ông ra Bắc có việc và được nhà thơ Phạm Hồ nhờ chuyển quà cho em mình là ông Phạm Thế Mỹ ở trong miền Nam. Khi đi cùng nhà thơ Trần Tiến Dũng đến trao quà, ông Phạm Thế Mỹ khi biết nhà văn Nguyễn Đình Bồn đang làm trong nhà xuất bản Mỹ thuật, nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ mang ra một tập dày có đến cả trăm bài hát ca ngợi (...), than phiền rằng ông muốn in nhưng không có ai giúp.

Chi tiết này gợi lên câu hỏi rằng: Chẳng lẽ với vị trí của một người như ông Mỹ, và hoàn toàn dành tâm sức để vận động cho chế độ mới, nhưng vẫn không thể tìm được nơi yểm trợ để làm điều “phục vụ” này, thì thực sự cuộc sống của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ sau năm 1975 đã cô quạnh đến thế nào?

Lúc còn là phóng viên của báo Tuổi Trẻ, vào ngày nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ qua đời, ban biên tập nhờ tôi gọi tìm một ai đó cùng thời để viết tin buồn và tâm tình. Kỳ lạ nhất là lúc đó tôi gọi khắp nơi nhưng hầu như ai cũng từ chối. Cuối cùng, tôi còn nhớ báo Tuổi Trẻ phải nhờ cậy đến một bài viết cũ, của một người không liên quan là nhạc sĩ Từ Huy như vài trăm chữ chia buồn về sự ra đi của ông. Lúc đó, tôi chạnh

lòng nghĩ về sự cô đơn của ông, mặc dù nhà nước có làm lễ tang trọng thể, nhưng đó cũng chỉ là hình thức rồn rảng trong sự hiu quạnh của đời ông.

(...)

Nhưng biết sao được, đó là cuộc đời, là định mệnh và là lịch sử của đất nước Việt Nam. Lịch sử đã cho chúng ta chứng kiến những văn nghệ sĩ bất khuất đến phải ứa nước mắt vì kính trọng, nhưng chúng ta cũng có những người nghệ sĩ chấp nhận thay đổi cuộc đời của mình, chỉ vì để được sống còn, hoặc họ chọn hay nhầm một lý tưởng, mà không thể quay lại.

Những ai đã từng tiếp xúc với nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ cũng nhận ra rằng ông là một người hiền lành, và rốt cuộc chỉ mong muốn được sống với nghề của mình mà thôi.

Nhà nghiên cứu nhạc Việt người Mỹ Jason Gibbs từng viết trong bút ký khi tìm hiểu âm nhạc Việt Nam ở Sài Gòn, rằng: “Vợ chồng tôi được gặp và nói chuyện với Phạm Thế Mỹ năm 2001 ở nhà riêng của ông ở quận Tư Sài Gòn. Ông vui tính, cởi mở, hiền và kể nhiều chuyện hay. Thời chiến tranh Việt Mỹ, ông là một người cộng sản nằm vùng. Đất Việt thống nhất ông được tham gia mọi hoạt động âm nhạc ở một miền Nam giải phóng, nhưng thực ra ông không ưa chính sách văn hóa lúc bấy giờ”.

Có lẽ phần tính tình hiền lành và chân thành ấy, khiến cho những màu sắc và giai điệu trong các bài hát về quê hương của Phạm Thế Mỹ luôn làm người nghe nhanh chóng có sự đồng cảm và thương mến.

Khi được báo Sài Gòn Giải Phóng (số ra ngày 28/10/2001) phỏng vấn về những bài hát sáng tác thời “Mỹ-Ngụy”, Phạm Thế Mỹ đã nói cho qua rằng **“Tôi thật sự không thích nói về những gì mình đã có, tất cả những sáng tác của tôi chỉ được bộc phát bằng sự say mê của chính mình”**.

Có thể đó là kết luận quan trọng mà nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ muốn để lại cho những thế hệ sau tìm hiểu về ông. Số lượng những bài hát về nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ được công bố trên truyền hình cũng như hệ thống truyền thông của chế độ mới sau năm 75 rất nhiều, nhưng mọi thứ mang tính “phục vụ” ấy trôi dần vào quên lãng.

Ngay cả trên wikipedia, các liệt kê đánh dấu sự thăng hoa sáng tạo của đời ông cũng nằm trong thời kỳ sáng tác tự do không kiểm duyệt của Việt Nam Cộng Hòa. Điều trái ngang là ở đó. Di sản vàng son của nền văn hóa Việt Nam Cộng Hòa lại chính là nơi gìn giữ những điều đẹp nhất của một người nhạc sĩ Bắc Việt – Phạm Thế Mỹ.

<https://nhacsituankhanh.com/2022/03/20/di-san-vnch-da-gin-giu-mot-nhac-si-pham-the-my-ra-sao/>